

Số: 186/KH-THPTATHĐ

Nam Định, ngày 12 tháng 11 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số

Thực hiện Kế hoạch hành động số 15-KH-TU ngày 28/8/2025 của Tỉnh ủy Ninh Bình về việc thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 12/9/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 15-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 57- NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Kế hoạch số 56/ KH-SGDĐT ngày 11/11/2005 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình. Trường THPT A Trần Hưng Đạo xây dựng kế hoạch triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ (KH-CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST), chuyển đổi số (CDS) cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Triển khai thực hiện hiệu quả các kế hoạch, hướng dẫn của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở GDĐT về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.
- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” và Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”, bảo đảm hiệu quả, thiết thực, tránh hình thức trong toàn ngành giáo dục và đào tạo, góp phần xây dựng ngành giáo dục Ninh Bình tiên phong trong đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể (Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo Kế hoạch)

II. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

(Danh mục nhiệm vụ chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo Kế hoạch)

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn ngành giáo dục và đào tạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và

chuyển đổi số

- Tổ chức đẩy mạnh, đa dạng công tác thông tin tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh đến toàn thể đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học về vị trí, vai trò của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ; quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng trong năm 2025, tạo đột phá, tiền đề cho giai đoạn 2026-2030 và các giai đoạn tiếp theo.

- Nhà trường chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị; triển khai bộ tiêu chí đánh giá, quy định về trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong việc thực hiện kế hoạch hành động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số hằng năm tại đơn vị.

- Xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số trong chương trình, kế hoạch công tác của nhà trường. Tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc thi, sự kiện về khoa học kỹ thuật, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Phấn đấu 100% cán bộ, viên chức được đào tạo kiến thức cơ bản về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số.

- Khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo hướng bổ sung, điều chỉnh để phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Phát động phong trào học tập trên các nền tảng số để trở thành phong trào "Học tập số" thường xuyên, liên tục, phổ cập, nâng cao kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản trong đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học. Triển khai sâu rộng, có hiệu quả phong trào "Bình dân học vụ số" trong toàn ngành; phối hợp với các sở, ban, ngành của tỉnh mở các lớp nâng cao nhận thức, kỹ năng của nhân dân trên địa bàn tỉnh về làm việc trên môi trường số.

- Phát động phong trào thi đua phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, phong trào phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong các cơ sở giáo dục và trong toàn ngành để thực hiện thành công cuộc cách mạng chuyển đổi số quốc gia. Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng khích lệ, động viên kịp thời bằng nhiều hình thức đa dạng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong chuyển đổi số; trân trọng từng phát minh, sáng kiến, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc, dù nhỏ nhất.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và tăng cường giám sát, đánh giá việc thực hiện cơ chế, chính sách

- Rà soát, xây dựng và ban hành các văn bản quy định, triển khai về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các hoạt động dạy học.
- Ban hành, triển khai các chính sách thúc đẩy các hoạt động về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, các mô hình giáo dục đào tạo dựa trên nền tảng công nghệ số; chính sách huy động sự tham gia và đóng góp của các nguồn lực cho chuyển đổi số trong GDĐT; chính sách hỗ trợ về trang thiết bị, máy tính và các điều kiện khác cho đội ngũ nhà giáo và người học.
- Nghiên cứu triển khai các quy định về hoạt động trên môi trường số trong toàn ngành bảo đảm tính liên thông và thuận tiện; các quy định về giao dịch điện tử, chữ ký số, thanh toán điện tử và các hoạt động khác trên môi trường số để sửa đổi, bổ sung kịp thời, thống nhất. Đặc biệt chú trọng các quy định, các quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng, phân công cụ thể trách nhiệm (giao trách nhiệm cụ thể các phòng/ tổ/ bộ phận/ cá nhân) về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu, đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về an ninh mạng, thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu và các quy định pháp luật khác đối với các hệ thống công nghệ thông tin (CNTT), CSDL, các phần mềm, ứng dụng, hệ thống trang thiết bị đang triển khai tại đơn vị như: các hệ thống mạng; các phòng học và trang thiết bị về CNTT; cổng thông tin điện tử; hệ thống quản lý văn bản điều hành; phần mềm dạy học trực tuyến; phần mềm quản lý, quản trị nhà trường; phần mềm học bạ số; các hệ thống CSDL và các hệ thống phần mềm khác.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng và đảm bảo an toàn, an ninh mạng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Rà soát mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp phần mềm, trang thiết bị, các điều kiện về hạ tầng số đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong dạy, học, kiểm tra đánh giá và quản lý giáo dục: đảm bảo kết nối cáp quang Internet, dịch vụ Internet không dây; đảm bảo Phòng học có thiết bị trình chiếu, thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học và kết nối Internet, các Phòng học bộ môn, phòng học đa năng có ứng dụng CNTT, phòng studio sản xuất học liệu điện tử; đảm bảo các phòng học (phòng máy tính) đáp ứng yêu cầu dạy môn tin học;
- Việc đầu tư, duy trì, vận hành hạ tầng, trang thiết bị CNTT cần bám sát nhu cầu sử dụng và đảm bảo hiệu quả đầu tư (đầu tư một lần có thể duy trì hoạt động của hệ thống liên tục) và yêu cầu 100% các hệ thống ứng dụng CNTT trong nhà trường đều ban hành được quy chế quy định về quản lý, khai thác, sử dụng, có phân công cụ thể trách nhiệm quản lý, giám sát, vận hành đối với từng thành viên sử dụng.
- Rà soát công tác bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống và triển khai áp dụng các biện pháp kỹ thuật cần thiết đối với các hệ thống thông tin, CSDL, phần mềm thuộc phạm vi quản lý; thường xuyên kiểm tra, bảo trì, nâng cấp hệ thống nhằm kịp thời phát hiện và khắc phục các lỗ hổng về kỹ thuật, tránh nguy cơ không bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống dẫn tới lộ, mất dữ liệu cá nhân.

- Đối với việc quản lý, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, CSDL, phần mềm trong đơn vị: Quy định rõ trách nhiệm về bảo vệ tài khoản, an toàn thông tin mạng, quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân; đặc biệt quan tâm tới quản lý tài khoản truy cập: không dùng chung tài khoản, đặt mật khẩu có độ phức tạp cần thiết, thường xuyên phải thay đổi mật khẩu sử dụng.

- Đối với việc quản lý, sử dụng máy tính và các trang thiết bị CNTT khác cần cài đặt các phần mềm có bản quyền, cài đặt và thường xuyên cập nhật phiên bản mới nhất, thường xuyên sử dụng phần mềm diệt virus để kiểm tra máy tính, cảnh giác và kiểm tra các tệp tin, các đường link gửi qua thư điện tử, từ tài khoản mạng không rõ nguồn gốc và tải trên mạng về trước khi kích hoạt, sử dụng; tắt chế độ tự động mở, chạy các tệp tin đính kèm theo thư điện tử, bật các tính năng của thiết bị tường lửa, thường xuyên sao lưu các dữ liệu cần thiết và các biện pháp kỹ thuật khác.

- Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các thiết bị, giải pháp kỹ thuật, dịch vụ CNTT, các hệ thống CNTT, đảm bảo an toàn trong các hoạt động dạy-học và làm việc trên môi trường số. Ưu tiên sử dụng các mô hình dịch vụ trên nền tảng đám mây.

4. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng số cho và đội ngũ cán bộ quản lý được đào tạo các kỹ năng số cơ bản, đảm bảo thực hiện nhiệm vụ trên môi trường số. Chú trọng đào tạo các kỹ năng về thu thập, khai thác, phân tích dữ liệu và năng lực tham mưu, dẫn dắt chuyển đổi số trong phạm vi quản lý.

- Xây dựng, kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các cơ quan quản lý giáo dục và kỹ năng sử dụng CNTT

- Đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ nhà giáo, nhân viên có kiến thức về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, kỹ năng số, công nghệ số cơ bản phục vụ chuyển đổi số để làm việc hiệu quả trên môi trường số.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học trong học sinh. Triển khai mô hình giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán học và nghệ thuật (giáo dục STEM/STEAM), phát triển tư duy lập trình, triển khai các chương trình về khoa học máy tính phù hợp;

- Tăng cường giáo dục và hướng nghiệp STEM, thu hút học sinh giỏi theo học các ngành STEM; xây dựng và triển khai các chính sách phát hiện và bồi dưỡng tài năng STEM từ sớm.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các hoạt động trong cơ quan quản lý giáo dục và cơ sở giáo dục.

a) Đổi mới trong hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học

- Xây dựng và triển khai kho học liệu số dùng chung trong nhà trường gồm dữ liệu về tài liệu, giáo trình, các bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng, câu hỏi trực tuyến và các học liệu khác.

- Thường xuyên triển khai hệ thống dạy học trực tuyến (hệ thống quản lý học

tập trực tuyến (LMS)/hệ thống quản lý nội dung học tập trực tuyến (LCMS)) với các tính năng tiên tiến hỗ trợ học tập cá thể hóa và tăng cường trải nghiệm; tăng cường kiểm tra, thi trên máy tính và thi trực tuyến đảm bảo quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên giúp các cơ sở giáo dục tổ chức các hoạt động dạy học, kiểm soát được các học liệu dạy học, kiểm tra, đánh giá và quản lý và lưu trữ hồ sơ.

b) Đổi mới trong quản trị, quản lý, điều hành

- Tiếp tục triển khai hệ thống CSDL, hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục, kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ nhà trường đến Sở giáo dục và đào tạo đến Bộ Giáo dục và Đào tạo; kết nối dữ liệu giữa nhà trường với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, CSDL của địa phương phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục; Triển khai nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu của ngành giáo dục kết nối với trực tích hợp, liên thông dữ liệu quốc gia; triển khai nền tảng quản lý mã định danh, xác thực người dùng trên môi trường số của ngành giáo dục.

- Triển khai các phần mềm, nền tảng quản trị nhà trường trên môi trường số nhằm tạo môi trường làm việc và tương tác trực tuyến cho cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo, nhân viên và người học; đảm bảo kết nối, liên thông dữ liệu từ nhà trường tới hệ thống CSDL của ngành giáo dục.

- Triển khai Học bạ số, đáp ứng các yêu cầu về Học bạ số, cung cấp quy trình, thủ tục quản lý, sử dụng học bạ của học sinh phổ thông đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật, công nghệ, quy trình theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Tiếp tục triển khai sử dụng các ứng dụng trong nội bộ cơ quan nhà nước, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí hoạt động, đổi mới phương thức làm việc: Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thư điện tử công vụ; Cổng thông tin điện tử; Quản lý hồ sơ sổ sách giáo dục; Dịch vụ, ứng dụng kết nối giữa gia đình và nhà trường, thanh toán không dùng tiền mặt, chữ ký điện tử, truyền thông và kết nối với các nền tảng ứng dụng trong và ngoài ngành Giáo dục.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn ngành giáo dục

Tổ chức các cuộc thi về CNTT, chuyển đổi số nhằm khuyến khích việc nghiên cứu, phát minh, sáng chế, cải tiến kỹ thuật, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác, hiệu suất công việc trong ngành.

7. Phát triển các dịch vụ số, Chính quyền số, Kinh tế số và Xã hội số

- Tiếp tục tuyên truyền và triển khai hiệu quả các nhiệm vụ của Đề án 06, nhiệm vụ cải cách hành chính và các dịch vụ công trực tuyến ngành giáo dục: tiếp tục triển khai các dịch vụ đăng ký dự thi tốt nghiệp trung học phổ thông trực tuyến; Dịch vụ đăng ký xét tuyển trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành giáo dục mầm non trên Cổng dịch vụ công quốc gia mức độ toàn trình; dịch vụ trực tuyến về đăng ký, thi, tuyển sinh; các dịch vụ công trực tuyến ở mức độ toàn tỉnh của ngành giáo dục như cấp phát bản sao văn bằng chứng chỉ, chuyển trường, đạt kiểm định chất lượng giáo dục...; đẩy mạnh triển khai các khoản thu dịch vụ giáo dục theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt.

8. Huy động các nguồn lực trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi

mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Thu hút nguồn vốn của doanh nghiệp thông qua hình thức đối tác công tư để đầu tư xây dựng các nền tảng số và ứng dụng CNTT trong GDĐT, ưu tiên cho phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến, hệ thống học tập trực tuyến, kho học liệu số dùng chung.

- Tăng cường hợp tác với các doanh nghiệp sản xuất, phân phối trang thiết bị số để hỗ trợ, ưu đãi cung cấp sản phẩm CNTT cơ bản (máy tính, máy tính xách tay, máy tính bảng) tích hợp các phần mềm ứng dụng và tính năng an toàn, bảo mật cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học phục vụ hoạt động dạy – học trong nhà trường.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; nguồn huy động hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án có liên quan và các nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu

Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát và điều phối chung việc tổ chức triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch.

2. Ban công nghệ thông tin

Tham mưu, cung cấp, đề xuất các nội dung, các yêu cầu về nghiệp vụ quản lý, quản trị, điều hành dạy, học, kiểm tra, đánh giá nghiên cứu khoa học cần triển khai phục vụ công tác phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của nhà trường

Phối hợp chặt chẽ với các các tổ nhóm chuyên môn trong việc chia sẻ thông tin, dữ liệu cá nhân và thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch, đảm bảo tính đồng bộ, kết nối, liên thông.

3. Kế toán

Chủ trì thực hiện các giải pháp xây dựng chính sách, tư vấn, hỗ trợ, đề xuất các cơ chế huy động các nguồn vốn cho các doanh nghiệp đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của nhà trường.

4. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

Thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch của nhà trường

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ (KH-CN), đổi mới sáng tạo (ĐMST), chuyển đổi số (CDS) của trường THPT A Trần Hưng Đạo, đề nghị các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện theo kế hoạch của nhà trường.

Nơi nhận:

Sở GDĐT (để báo cáo)

Ban Giám hiệu(để chỉ đạo)

Cán bộ, GV, NV(để thực hiện)

Lưu VT



Hoàng Việt Hà